

CHƯƠNG 8

CÁC BIỆN PHÁP VỆ SINH DỊCH TỄ

Điều 79

Mục đích

Mục đích của Chương này là:

- a. Thuận lợi hoá phát triển thương mại giữa và trong các Quốc gia Thành viên trên cơ sở bảo vệ tính mạng và sức khoẻ con người, động thực vật trong từng Quốc gia Thành viên.

- b. Đưa ra khung pháp lý và các hướng dẫn về việc áp dụng các biện pháp vệ sinh dịch tễ trong các Quốc gia Thành viên, đặc biệt nhằm đạt được những cam kết đã ghi trong Kế hoạch tổng thể thực hiện Cộng đồng kinh tế ASEAN.
- c. Đẩy mạnh việc hợp tác trong các Quốc gia Thành viên nhằm bảo vệ tính mạng và sức khỏe con người, động thực vật; và
- d. Tạo điều kiện thực hiện chương này phù hợp với các nguyên tắc và tiêu chuẩn trong Hiệp định Áp dụng các biện pháp vệ sinh dịch tễ, phụ lục 1A Hiệp định WTO và Hiệp định này.

Điều 80

Giải thích từ ngữ

- a. Các tiêu chuẩn quốc tế, hướng dẫn và đề xuất sẽ được hiểu giống nhau như trong phụ lục A, đoạn 3 Hiệp định về các biện pháp vệ sinh dịch tễ.
- b. Các biện pháp vệ sinh hay vệ sinh dịch tễ sẽ có cùng ý nghĩa như trong phụ lục A, đoạn 1 Hiệp định về các biện pháp vệ sinh dịch tễ.
- c. Hiệp định SPS được hiểu là Hiệp định về áp dụng các biện pháp vệ sinh dịch tễ được ghi trong phụ lục 1A Hiệp định WTO.

Điều 81

Các điều khoản chung và nghĩa vụ bắt buộc

- 1. Các điều khoản trong chương này quy định việc áp dụng các biện pháp vệ sinh dịch tễ của một Quốc gia Thành viên có thể, trực tiếp hay gián tiếp, ảnh hưởng tới thương mại giữa và trong các Quốc gia Thành viên.
- 2. Các Quốc gia Thành viên khẳng định các quyền và nghĩa vụ của họ và với nhau theo Hiệp định về các biện pháp vệ sinh dịch tễ.
- 3. Mỗi Quốc gia Thành viên cam kết tuân thủ các nguyên tắc của Hiệp định SPS trong việc xây dựng, áp dụng hoặc công nhận bất kỳ biện pháp vệ sinh dịch tễ với mục đích tạo thuận lợi hoá thương mại giữa và trong các Quốc gia Thành viên, đồng thời bảo vệ tính mạng, sức khỏe con người, động thực vật trong các Quốc gia Thành viên.
- 4. Trong việc thực hiện các biện pháp vệ sinh dịch tễ, các Quốc gia Thành viên đồng ý có thể áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế liên quan, hướng dẫn và đề xuất từ các tổ chức quốc tế như Codex International Commission (Codex), Tổ chức sức khỏe động vật thế giới (OIE), Công ước bảo vệ thực vật thế giới (IPPC) và ASEAN.
- 5. Các Quốc gia Thành viên nhất trí tại đây rằng các bộ luật, quy định và các thủ tục áp dụng các biện pháp vệ sinh dịch tễ trong lãnh thổ của mình sẽ được liệt kê trong phụ lục 9 và là một phần không thể tách rời của Hiệp định này. Các Quốc gia Thành viên cũng đảm bảo

rằng các bộ luật, quy định và thủ tục về vệ sinh dịch tễ như đã liệt kê trong phụ lục 9 có hiệu lực và có thể được các Quốc gia Thành viên khác áp dụng.

6. Bất kỳ sự sửa đổi về luật, các quy định và thủ tục áp dụng vệ sinh dịch tễ của quốc gia phải tuân theo Điều 11 (Thủ tục thông báo).

Điều 82

Việc thực hiện và các thoả thuận về pháp lý

1. Để thực hiện có hiệu quả chương này, Ủy ban về các biện pháp vệ sinh dịch tễ ASEAN (AC-SPS) sẽ được thành lập để tổ chức các cuộc họp ủy ban này ít nhất một năm một lần giữa các Quốc gia Thành viên.
2. Chức năng của AC-SPS sẽ bao gồm:
 - a. Tạo điều kiện trao đổi thông tin về các vấn đề như các sự cố vệ sinh dịch tễ trong các Quốc gia Thành viên và cả các nước không phải là thành viên ASEAN, sự thay đổi hay đưa ra các tiêu chuẩn và quy định về vệ sinh dịch tễ của các Quốc gia Thành viên có thể trực tiếp hay gián tiếp ảnh hưởng tới thương mại giữa và trong các Quốc gia Thành viên.
 - b. Thuận lợi hoá việc hợp tác trong lĩnh vực vệ sinh hay dịch tễ bao gồm năng lực xây dựng, hỗ trợ kỹ thuật và trao đổi chuyên gia, với điều kiện có nguồn tài chính phù hợp và các bộ luật và quy định hiện hành của mỗi Quốc gia Thành viên.
 - c. Nỗ lực giải quyết các vấn đề vệ sinh dịch tễ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho thương mại giữa và trong các Quốc gia Thành viên. AC-SPS có thể thành lập các nhóm đặc trách trên cơ sở khoa học thực thi hoạt động tham vấn nhằm xác định và giải quyết các vấn đề cụ thể có thể phát sinh từ việc áp dụng các biện pháp vệ sinh dịch tễ; và
 - d. Đề trình các báo cáo định kỳ việc xây dựng và các đề xuất trong quá trình thực hiện Chương này lên Hội đồng AFTA thông qua Hội nghị quan chức cao cấp (SEOM) cho các hoạt động trong tương lai.
3. Mỗi Quốc gia Thành viên sẽ thiết lập đầu mối liên hệ phục vụ cho việc hợp tác và trao đổi thông tin có hiệu quả. Danh sách các đầu mối liên hệ được ghi trong phụ lục 10 Hiệp định này.
4. Mỗi Quốc gia Thành viên sẽ phải đảm bảo việc cập nhật thông tin trong phụ lục 10.

Điều 83

Thông báo trong tình huống khẩn cấp

1. Mỗi Quốc gia Thành viên phải nhận thức được giá trị của việc trao đổi thông tin đặc biệt trong các tình huống khẩn cấp như khủng hoảng an ninh lương thực, phong toả, kiểm soát sự bùng phát dịch bệnh và các biện pháp vệ sinh dịch tễ.
2. Các Quốc gia Thành viên nên ngay lập tức thông báo tới tất cả các đầu mối liên hệ và ban thư ký ASEAN khi các tình huống sau đây xảy ra:
 - (a) Trong trường hợp khủng hoảng an ninh lương thực, bùng phát dịch bệnh; và
 - (b) nhằm loại trừ hoặc hạn chế sự lây lan dịch bệnh tới các Quốc gia Thành viên khác, sự áp dụng các biện pháp vệ sinh dịch tễ tạm thời là cần thiết để bảo vệ tính mạng và sức khoẻ của con người, động thực vật tại các Quốc gia Thành viên nhập khẩu.
3. Quốc gia Thành viên xuất khẩu mặt hàng có dịch bệnh phải nỗ lực cung cấp thông tin cho các quốc gia nhập khẩu mặt hàng đó, nếu quốc gia đó xác định nhân tố đó có sự liên hệ rõ ràng với nguy cơ lây truyền dịch bệnh.

Điều 84

Tương đương

1. Mỗi Quốc gia Thành viên sẽ khởi xướng và đẩy mạnh sự hợp tác trong các lĩnh vực tương đương phù hợp với Hiệp định SPS và các tiêu chuẩn quốc tế có liên quan, hướng dẫn và các đề xuất, nhằm tạo điều kiện cho hoạt động thương mại giữa và trong các Quốc gia Thành viên.
2. Nhằm tạo điều kiện cho hoạt động thương mại, các Quốc gia Thành viên sẽ xây dựng các thoả thuận và đề xuất các quyết định tương đương phù hợp với Điều 4 Hiệp định SPS và theo sự hướng dẫn của các tiêu chuẩn quốc tế và khu vực có liên quan được ghi nhận trong Codex, OIE, IPPC, ASEAN và Ủy ban các biện pháp vệ sinh dịch tễ thành lập theo Điều 12 Hiệp định SPS.
3. Mỗi Quốc gia Thành viên sẽ tham gia tư vấn theo yêu cầu nhằm mục đích đạt được những thoả thuận công nhận song phương hay khu vực về những biện pháp vệ sinh dịch tễ tương đương.

Điều 85

Hợp tác

1. Mỗi Quốc gia Thành viên sẽ có cơ hội nâng cao sự hợp tác, hỗ trợ kỹ thuật, phối hợp và trao đổi thông tin với các Quốc gia Thành viên khác về các vấn đề vệ sinh dịch tễ vì lợi ích của cả hai bên phù hợp với mục đích của chương này và những cam kết được ghi trong tuyên bố trong Kế hoạch tổng thể thực hiện cộng đồng kinh tế ASEAN.

2. Các Quốc gia Thành viên sẽ đẩy mạnh việc hợp tác nhằm kiểm soát và loại bỏ sự bùng phát dịch bệnh và những trường hợp khẩn cấp khác liên quan tới các biện pháp vệ sinh dịch tễ cũng như hỗ trợ các Quốc gia Thành viên khác đạt được các tiêu chí vệ sinh dịch tễ.
3. Trong quá trình thực hiện hoạt động ghi trong đoạn 1 điều này, các Quốc gia Thành viên sẽ phối hợp nhiệm vụ của họ với các hoạt động chung của khu vực hay đa phương, nhằm tránh sự lặp lại không cần thiết và tối đa hoá hiệu quả hoạt động của các Quốc gia Thành viên trong lĩnh vực này.
4. Bất kỳ hai Quốc gia Thành viên nào, trên cơ sở thoả thuận song phương, sẽ hợp tác để thích ứng với các điều kiện khu vực bao gồm khái niệm các khu không có dịch bệnh, các khu được phép hạn chế động vật phù hợp với Hiệp định vệ sinh dịch tễ và các tiêu chuẩn quốc tế có liên quan, các hướng dẫn và khuyến nghị, để tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động thương mại giữa hai thành viên đó.